

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2020/HS-ST
Ngày 21-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vương Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 283/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Công B, sinh năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số 2, phường H, quận Đ, thành phố H; chỗ ở: Số 159 L, Đ, phường H, quận Đ, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Công B và bà Hoàng Thị V; có vợ là Bùi Thị Phong N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 17/4/2020; ngày 26/4/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm N, V, xã A, huyện A, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 16/4/2020, Lưu Công B là bệnh nhân đang điều trị tại tầng 4 Khoa nội tiêu hóa của Bệnh viện Việt Tiệp, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng nhìn thấy chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm Nam, Văn Cú, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là nhân viên tạp vụ của bệnh viện đi vào khu vực hành lang và phát hiện tại đây có 01 chiếc tủ kim loại nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản bên trong để lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 7 giờ cùng ngày, lợi dụng thời điểm chị Y đang dọn dẹp ở xa phòng 410 và khu vực hành lang không có người, B tiếp cận, dùng tay phải kéo và giữ mép trên của cánh tủ để tạo khe hở rồi dùng tay trái đưa vào trong ngăn tủ lấy 01 chiếc ví hình chữ nhật màu trắng bên trong có số tiền 4.150.000 đồng của chị Y. B lấy toàn bộ số tiền bên trong cất giấu vào trong ví của B, còn chiếc ví B để lại túi quần phía sau bên phải rồi vứt vào trong thùng rác nhà vệ sinh nam. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Công an phường Cát Dài triệu tập B đến làm việc và thu giữ tổng số tiền 14.053.000 đồng trong ví của B. Ngoài ra còn thu giữ của B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 dây chuyền, 01 dây đeo tay, 01 nhẫn đều B kim loại màu bạc, 01 ví giả da và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lưu Công B.

Tại Kết luận định giá tài sản số 40/KL-ĐGTTTHS ngày 21/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Không định giá đối với 01 chiếc ví đã qua sử dụng với lý do không đủ căn cứ để định giá.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Công B đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Sau khi chiếm đoạt tài sản, B đã dùng 100.000 đồng mua sắm đồ dùng cá nhân. Số tiền 14.053.000 đồng thu giữ trong ví của B bao gồm 4.050.000 đồng là tiền của B và 10.000.000 đồng của vợ B là chị Bùi Thị Phong Nhung, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 159 Lý Thánh Tông, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đưa cho B để đi chữa bệnh. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO, 01 dây chuyền, 01 dây đeo tay, 01 nhẫn đều B kim loại màu bạc, 01 ví giả da và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lưu Công B đều là tài sản, giấy tờ cá nhân của B.

Theo lời khai của bị hại là chị Nguyễn Thị Y: Khoảng 7 giờ 20 phút, ngày 16/4/2020, chị Y phát hiện bị mất 01 chiếc ví hình chữ nhật màu trắng bên trong có số tiền 4.150.000 đồng để trong chiếc tủ B kim loại tại khu vực hành lang phía bên ngoài phòng số 410 nên đã đến Công an phường Cát Dài trình báo sự việc. Chị Y đã nhận lại tài sản là chiếc ví và số tiền 4.050.000 đồng, chị không yêu cầu B phải bồi thường số tiền 100.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 10/7/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Lưu Công B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Công B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lưu Công B và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lưu Công B mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Y là 01 chiếc ví hình chữ nhật màu trắng bên trong có số tiền 4.150.000 đồng. Bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết 100.000 đồng, chị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không buộc bị cáo phải nộp lại khoản tiền này.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 10.000.000 đồng của vợ B là chị Bùi Thị Phong Nhung, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 159 Lý Thánh Tông, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đưa cho B để đi chữa bệnh; 01 dây chuyền, 01 dây đeo tay, 01 nhẫn đều B kim loại màu bạc, 01 ví giả da và 01 chứng minh nhân dân mang tên Lưu Công B đều là tài sản, giấy tờ cá nhân của B, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xét.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Hồi 07 giờ 00 phút, ngày

16/4/2020, tại khu vực hành lang phòng 401 Khoa nội tiêu hóa Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo Lưu Công B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc ví hình chữ nhật màu trắng bên trong có số tiền 4.150.000 đồng của chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm Nam, Văn Cú, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Lưu Công B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Lưu Công B về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

[4] Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[8] Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc ví hình chữ nhật màu trắng bên trong có số tiền 4.150.000 đồng của chị Nguyễn Thị Y. Bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết 100.000 đồng, chị Y đã nhận lại số tiền 4.050.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Y.

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập:

[9] Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền và theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị khấu trừ thu nhập. Xét bị cáo không có công việc thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên miễn việc khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO xét là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án phần án phí.

- Về các vấn đề khác:

[11] Cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn bị cáo đang thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lưu Công B 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Trừ cho bị cáo 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ do bị cáo đã bị tạm giữ 9 (chín) ngày (từ ngày 17/4/2020 đến ngày 26/4/2020). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án phần án phí. (Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 13/7/2020 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lưu Công B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại chị Nguyễn Thị Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thùy Linh

